TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST
Ngày 31-3-2023
V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Ông Nguyễn Tiến Sửu

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 52/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2022 về Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1990; trú tại: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- *Bị đơn*: Anh Trần L, sinh năm 1993 (vắng mặt) và chị Trần Thị N, sinh năm 1989 (vắng mặt); đều trú tại: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Lưu Thị H trình bày: Chị và anh L, chị N có mối quan hệ là hàng xóm, từ trước đến nay giữa nhà chị và anh L, chị N thi thoảng cũng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do nhà anh L làm nghề thợ mộc hay đổ mùn cưa và rác ra đường và hun khói làm ảnh hưởng đến việc chăn nuôi chim bồ câu của nhà chị, mỗi lần va chạm hai bên cũng chỉ dừng lại ở việc nhắc nhở nhau. Đến ngày 09/4/2022, anh L, chị N có đem đồ ra ngoài đường để phun sơn và có bật quạt làm cho mùi sơn bay thẳng vào trang trại nuôi chim bồ câu nhà chị. Thấy thế, mẹ chồng chị là bà

Nguyễn Thị D cũng đem quạt ra quạt mùi sơn thổi ra đường cho đỡ mùi sơn thì anh L chạy sang trang trại nhà chị và nói to tiếng sau đó thì vợ anh L là chị N cũng chạy sang nhà chị để nói. Thấy vợ chồng anh L và bà D to tiếng lúc đó chị đang làm ở trong trang trại chạy ra và đã dùng tay túm tóc chị N, vừa đẩy, vừa kéo chị N ra khỏi phía trang trại. Cùng lúc đó chị N cũng túm tóc chị và đấm vào đầu, vào mặt chị. Rồi anh L cũng xông vào đánh, đấm vào đầu, vào mặt chị khiến chị bị thương, bầm tím ở vùng mắt, đầu và chảy máu ở đuôi lông mày. Sau đó mọi người can ngăn thì chị N, anh L bỏ về nhưng được một lúc sau anh L lại quay lại nhà chị cầm một con dao chém vào cửa sắt nhà chị. Sau khi sự việc xảy ra chị đã được gia đình đưa xuống bệnh viện Quân y 109 để điều trị đồng thời gia đình chị cũng có đơn trình báo sự việc lên Công an xã Q để giải quyết. Nay chị đề nghị anh L, chị N phải bồi thường cho chị những khoản sau:

Tiền viện phí điều trị từ ngày 09/4/2022 đến ngày 12/4/2022 và tiền thuốc là 4.739.600đồng.

Tiền thuê xe đi viện 4 lượt và khám đi, khám lại là 400.000đ x 4 = 1.600.000đồng.

Tiền công của người chăm sóc, trước đây chị có yêu cầu bồi thường là 4 ngày x 300.000đ = 1.200.000 nhưng nay chị chỉ yêu cầu là 4 ngày x 200.000đồng = 800.000đồng, vì mẹ chồng chị là bà Nguyễn Thị D là người đi chăm sóc chị, thời điểm bà D đi chăm sóc chị là người được vợ chồng chị thuê để làm việc chăm sóc, nuôi chim, hàng tháng vợ chồng chị trả cho bà 6.000.000đồng/tháng. Bốn ngày bà đi chăm sóc chị thì không được hưởng lương.

Tiền công lao động bị mất trong thời gian chị đi điều trị, trước đây chị yêu cầu là 500.000đ/ngày x 1 tháng = 15.000.000đ, nhưng nay chị chỉ yêu cầu là 4 ngày x 200.000đồng = 800.000đồng là mức lương mà chị trả cho mẹ chị và những người giúp việc cho gia đình chị. Do chị và chồng chị làm nghề nuôi chim tại gia đình, trong thời gian chị đi việc chỉ còn một mình chồng chị ở nhà quản lý nên công việc cũng bị ảnh hưởng, tuy nhiên do gia đình không có sổ sách ghi cụ thể và vợ chồng chị cùng làm nghề kinh doanh chim nên không rõ được doanh thu có bị giảm sút hay không.

Tiền bồi thường về tổn thất và tinh thần, trước đây chị có đề nghị phải bồi thường là 20.000.000đ, nay chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản bị mất là bông tai là 2.000.000đ, thiệt hại về cửa sắt bị hư hỏng và chi phí ăn uống của hai người là 800.000đ nay chị không đề nghị. Việc chị không đề nghị là hoàn toàn tự nguyện.

Bị đơn anh Trần L trình bày: Anh và chị H có mối quan hệ là hàng xóm, từ trước đến nay giữa nhà anh và nhà chị H hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do nhà chị H làm công ty chăn nuôi, mở trang trại lớn để nuôi chim bồ câu và thường xuyên để phân chim bồ cầu trước cổng nhà anh gây ra mùi rất khó chịu.

Anh nhắc nhở nhiều lần nhưng chị H vẫn thách thức anh vì thế hai gia đình hay có mâu thuẫn. Đến ngày 09/4/2022, anh làm nghề thợ mộc, có sơn giường cho khách, sau khi sơn giường xong anh có để giường ở cửa ra vào nhà mình để sơn cho khô thì cùng lúc đó nhà chị H dọn phân chim bồ câu đóng bao để trước cổng nhà anh và chị H dùng quạt công nghiệp bật lên thổi thẳng gió vào cái giường anh đang sơn cho khách làm hỏng bề mặt sơn giường. Sau đó anh có sang nhắc nhở chị H, được một lúc sau thì vợ anh sang theo thì vợ anh nói với mẹ chồng chị H là bà D là "tại sao lại thổ quạt vào nhà cháu" thì chị H từ đâu đi đến túm tóc vợ anh là chị N để đánh chị N, vợ anh tự vệ cũng có đánh lại chị H. Cùng lúc đó anh có vào đỡ chị N nên có đánh vào mặt chị H. Sau đó mọi người vào căn ngăn nhưng anh không nhớ là ai nên vợ chồng anh ra về. Sau khi về, anh có cầm dao gõ vào cửa sắt nhà chị H mục đích là để dọa chị H, bản thân anh không chém vào cửa sắt nhà chị H. Sau khi sự việc xảy ra, chị N cũng bị thương ngoài da nên không đi khám hay điều trị gì. Nay chị H yêu cầu vợ chồng anh phải bồi thường số tiền 47.339.600đ, anh không đồng ý. Anh chỉ đồng ý bồi thường tiền viện phí, thuốc thang cho chị H là 4.739.600đ. Các khoản khác gồm tiền thuê xe 1.600.000đ, tiền ăn uống 800.000đ, tiền công lao động 1.200.000đ, tiền công lao động của chị H 15.000.000đ, tiền bồi thường danh dự, tinh thần 20.000.000đ thì anh không đồng ý. Đối với cái giường nhà anh bị hỏng sơn anh không có yêu cầu gì đối với chị H.

Bị đơn chị Trần Thị N trình bày: Có nội dung trình bày như phần trình bày của anh Trần L. Nay chị H yêu cầu vợ chồng chị phải bồi thường số tiền 47.339.600đ, chị không đồng ý. Chị chỉ đồng ý bồi thường tiền viện phí, thuốc thang cho chị H là 4.739.600đ. Các khoản khác gồm tiền thuê xe 1.600.000đ, tiền ăn uống 800.000đ, tiền công lao động 1.200.000đ, tiền công lao động của chị H 15.000.000đ, tiền bồi thường danh dự, tinh thần 20.000.000đ thì chị không đồng ý. Đối với cái giường nhà chị bị hỏng sơn và việc chị bị thương chị không có yêu cầu gì đối với chị H.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án dân sự về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài đồng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thu lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên toà đến trước khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Trần L và chị Trần Thị N phải bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Lưu Thị H là 17.129.700đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại của nguyên đơn là chị Lưu Thị H đối với bị đơn là anh Trần L và chị Trần Thị N. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Sự việc xảy ra ngày 09/4/2022 tại nhà chị Lưu Thị H ở Thôn C, xã Q, huyện L. Sau đó chị Lưu Thị H có yêu cầu anh Trần L và chị Trần Thị N phải bồi thường về sức khỏe bị xâm hại. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần L và chị Trần Thị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về nội dung: Trong quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự đều thừa nhận rằng khoảng 09 giờ 15 phút ngày 09/4/2022, gia đình anh L, chị N có đem đồ ra trước cửa nhà để phun sơn. Khi đó gia đình chị H đem quạt ra quạt mùi sơn thổi xuối ra đường cho đỡ mùi sơn thì anh L chạy sang trang trại nhà chị H và nói to tiếng sau đó thì vợ anh L là chị N cũng chạy sang nhà chị H để nói. Thấy vợ chồng anh L và bà D to tiếng lúc đó chị H đang làm ở trong trang trại chạy ra và đã dùng tay túm tóc chị N, vừa đẩy, vừa kéo chị N ra khỏi phía trang trại. Cùng lúc đó chị N cũng túm tóc chị và đấm vào đầu, vào mặt chị H. Rồi anh L cũng xông vào đánh, đấm vào đầu, vào mặt chị H khiến chị H bị thương. Sau đó mọi người can ngăn thì chị N, anh L bỏ về nhưng được một lúc sau anh L lại quay lại nhà chị H cầm một con dao. Sau đó chị H được gia đình đưa đi bệnh viện. Sau khi sự việc xảy ra đến ngày 15/5/2022, Công an huyện Lập Thạch ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền: Đối với chị Lưu Thị H vì có hành vi dùng tay tóm tóc, lôi kéo du đẩy và có lời nói xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác; đối với anh Trần L và chị Trần Thị N vì có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Sau khi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì chị H, anh L, chị N không khiếu nại hay khởi kiện các quyết định hành chính nói trên. Như vậy có việc anh Trần L và chị Trần Thị N đánh chị H bị thương tích tại nhà chị H ở Thôn C, xã Q, huyện L vào khoảng 09 giờ 15 phút ngày 09/4/2022. Hội đồng xét xử thấy việc anh L, chị N có hành vi đánh chị H là đã xâm phạm đến sức khỏe được pháp luật bảo vệ.

Theo quy định tại Điều 33 Bộ luật dân sự, thì quyền bất khả xâm phạm về thân thể được pháp luật bảo hộ về sức khỏe.

Đối với yêu cầu của chị H về việc yêu cầu anh Trần L và chị Trần Thị N phải bồi thường tổng số tiền là 47.339.600đ bao gồm các khoản: Tiền viện phí, tiền thuê xe đi viện, tiền công của người chăm sóc, tiền ăn, tiền công lao động bị mất trong thời gian chị đi điều trị, tiền bồi thường về tổn thất và tinh thần, bồi thường thiệt hại về tài sản bị mất là bông tai, thiệt hại về cửa sắt bị hư hỏng. Sau đó chị H không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản bị mất là bông tai, thiệt hại về cửa sắt bị hư hỏng và chi phí ăn uống; thay đổi yêu cầu bồi thường: Về tiền công của người chăm sóc, trước đây chị H có yêu cầu bồi thường là 4 ngày x 300.000đồng = 1.200.000đồng nhưng nay chị H chỉ yêu cầu là 4 ngày x 200.000đồng = 800.000đồng; tiền công lao động bị mất trong thời gian chị H đi điều trị, trước đây chị H yêu cầu là 500.000đ/ngày x 1 tháng = 15.000.000đ, nhưng nay chị chỉ yêu cầu là 4 ngày x 200.000đồng = 800.000đồng; tiền bồi thường về tổn thất và tinh thần, trước đây chị có đề nghị phải bồi thường là 20.000.000đ, nay chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Việc chị H không yêu cầu và thay đổi yêu cầu bồi thường thấp hơn so với đơn khởi là hoàn toàn tự nguyên nên cần chấp nhận.

Tiền viện phí điều trị từ ngày 09/4/2022 đến ngày 12/4/2022 và tiền thuốc là 4.739.600đồng, phía bị đơn đồng ý bồi thường nên được chấp nhận.

Tiền thuê xe đi viện 4 lượt và khám đi, khám lại là 400.000đ x 4 = 1.600.000đồng, có chỉ định của bác sĩ và có xác nhận của lái xe. Nên được chấp nhận.

Tiền công người đi chăm sóc chị H là mẹ chồng chị H là bà D là người làm thuê cho vợ chồng chị H, qua xác minh tại địa phương và các công nhân đang làm thuê cho vợ chồng chị H thì mức thu nhập của những người làm việc như bà D là 6.000.000 đồng/tháng. Như vậy tiền công người đi chăm sóc chị H là 04 ngày x (6.000.000 đồng/30 ngày) = 800.000 đồng.

Tiền công chị H nằm viện 04 ngày (từ ngày 09/4/2022 đến 12/4/2022) mất thu nhập, chị H làm nghề chăn nuôi chim cùng với chồng, mức thu nhập khoảng 200.000 đồng/ngày, chị xác định mức thu nhập của chị bằng mức thu nhập của những người làm thuê cho vợ chồng chị. Qua xác minh tại địa phương và những người làm thuê cho vợ chồng chị H thì mức thu nhập với người làm nghề như chị H thì mức thu nhập bình quân là 6.000.000 đồng/tháng, như vậy thu nhập của chị H bị mất trong thời gian nằm viện là: 04 ngày x (6.000.000đồng)/30 ngày = 800.000 đồng.

Xét yêu cầu bồi thường của nguyên đơn về việc yêu cầu đòi bồi thường về tổn thất tinh thần. Theo khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự quy định: "*2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi*

thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định". Việc anh Trần L và chị Trần Thị N gây thương tích cho chị H với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với chị Lưu Thị H là 4% vì vậy cần buộc anh Trần L và chị Trần Thị N phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho chị H tương ứng với 10 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là: 10 x 1.490.000 đồng = 14.900.000 đồng.

Tổng thiệt hại là: 4.739.600đồng + 1.600.000đồng + 800.000đồng + 800.000đồng + 14.900.000đồng = 22.839.600đồng.

Tuy nhiên, do chị H có một phần lỗi là đã dùng tay túm tóc, lôi khéo chị N trước và Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị H. Vì vậy, đối với thiệt hại trên chị H cũng phải chịu một phần, căn cứ vào tính chất và mức độ thì chị H phải chịu thiệt hại là 1/4 mức thiệt hại trên. Vì vậy, cần buộc anh Trần L và chị Trần Thị N phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Lưu Thị H là 22.839.600đồng x 3/4 = 17.129.700đồng.

[6]. Về án phí: Anh Trần L và chị Trần Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 17.129.700đ x 5% = 856.000 đồng (làm tròn). Chị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 33, khoản 1 Điều 584, 585, 586, 587, 590, 357 Bộ luật dân sự 2015; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Thị H đối với anh Trần L và chị Trần Thị N.

Buộc anh Trần L và chị Trần Thị N phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Lưu Thị H là 17.129.700đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần L và chị Trần Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 856.000 đồng.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết Bản án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa